

NHỮNG SÁNG TẠO CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH TRONG VIỆC LỰA CHỌN CON ĐƯỜNG CÁCH MẠNG VÀ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

NGUYỄN XUÂN TRUNG*

Ngày nhận: 19/07/2024

Ngày phản biện: 06/08/2024

Duyệt đăng: 19/08/2024

Tóm tắt: Cốt lõi và xuyên suốt trong tư tưởng Hồ Chí Minh là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đây là sự vận dụng đúng đắn, sáng tạo những nguyên lý cơ bản chủ nghĩa Mác - Lênin của Hồ Chí Minh vào điều kiện hoàn cảnh cụ thể Việt Nam. Bài viết nghiên cứu một cách hệ thống những sáng tạo về lựa chọn con đường cách mạng và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam để tiếp tục củng cố, khẳng định bản chất khoa học, cách mạng của tư tưởng Hồ Chí Minh phù hợp với yêu cầu đòi hỏi thực tiễn mới - đây là một nhiệm vụ trong nghiên cứu của khoa học lý luận hiện nay.

Từ khóa: Chủ nghĩa xã hội; độc lập dân tộc; tư tưởng Hồ Chí Minh; vận dụng và phát triển sáng tạo.

Đặt vấn đề

Hồ Chí Minh là người Việt Nam đầu tiên vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của đất nước. Cốt lõi và xuyên suốt trong tư tưởng của Người chính là xác định con đường cách mạng Việt Nam là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Thông qua luận điểm này, Hồ Chí Minh đã có cách giải quyết sáng tạo và thành công mối quan hệ giữa chủ nghĩa yêu nước chân chính với chủ nghĩa quốc tế của giai cấp công nhân, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, giữa dân tộc và giai cấp, từ đó tranh thủ được sự đồng tình ủng hộ của bạn bè quốc tế với cách mạng Việt Nam nhằm thực hiện thắng lợi mục tiêu giải phóng dân tộc. Trong tư tưởng Hồ Chí Minh, độc lập dân tộc là mục tiêu cốt lõi, trước mắt, là tiền đề để tiến lên xây dựng

chủ nghĩa xã hội. Những nội dung cốt lõi đó được thể hiện hết sức sáng tạo và sinh động trong tư tưởng của Người và đã được kiểm chứng bằng những thắng lợi của Cách mạng Việt Nam trong giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Nghiên cứu, hiểu sâu sắc về tư tưởng Hồ Chí Minh trong sự nghiệp đổi mới hiện nay để chúng ta kiên định, vận dụng một cách sáng tạo, đồng thời bổ sung, phát triển tư tưởng của Người cho phù hợp với bối cảnh lịch sử, cục diện mới ở trong nước và trên thế giới là một yêu cầu khách quan, cấp bách hiện nay.

1. Sáng tạo trong việc lựa chọn con đường cách mạng Việt Nam: Độc lập dân tộc gắn liền chủ nghĩa xã hội

Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào trong điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam, ngay sau khi đọc được bản "Sơ

* Học viện Chính trị khu vực I.

thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của Lênin (tháng 7-1920), Hồ Chí Minh đã xác định con đường tất yếu của cách mạng Việt Nam là phải tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa để giải phóng dân tộc, giai cấp và con người. Vì thế, xuyên suốt và nhất quán trong tư tưởng Hồ Chí Minh là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đây là luận điểm sáng tạo lớn và quan trọng nhất trong tư tưởng của Người, được thể hiện ở những nội dung cơ bản sau:

Một là, đến với chủ nghĩa Mác-Lênin, Hồ Chí Minh coi đó là cuốn cẩm nang thần kỳ; thậm chí Người còn khẳng định chỉ có chủ nghĩa Mác Lênin là chân chính nhất, khoa học nhất. Nhưng xuất phát từ thực tiễn đất nước Việt Nam đang là thuộc địa, người dân Việt Nam đang bị lâm than dưới ách thống trị của thực dân Pháp và trải qua quá trình tìm tòi, khảo nghiệm trên thế giới, cũng chính Người đã khẳng định: “Mác đã xây dựng học thuyết của mình trên một triết lý nhất định của lịch sử, nhưng lịch sử nào? Lịch sử châu Âu. Mà châu Âu là gì? Đó chưa phải là toàn thể nhân loại”[1, tr.510]. Từ đó Người khẳng định, Việt Nam có thể đi con đường khác, làm cách khác để đi lên chủ nghĩa xã hội, làm khác Liên Xô cũng là mấu chốt. Bởi lẽ, ở các nước tư bản Phương Tây, giải phóng giai cấp và đấu tranh giai cấp như một đặc trưng nổi bật, thì ở phương Đông, trong đó có Việt Nam nhu cầu bức thiết cần phải giải quyết ngay, đó là giải phóng dân tộc để giải quyết mâu thuẫn cơ bản nhất trong xã hội lúc đó là mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp. Vì thế, để thực hiện được nhiệm vụ cấp thiết này,

Người chủ trương phải đoàn kết tất cả các giai cấp trong dân tộc để tạo ra sức mạnh giải phóng dân tộc.

Hai là, thông qua hình ảnh con đĩa hai vôi, Hồ Chí Minh đã chỉ rõ mối quan hệ giữa cách mạng vô sản ở chính quốc và cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa. Người khẳng định: “Chủ nghĩa tư bản là một con đĩa có một cái vôi bám vào giai cấp vô sản ở chính quốc và một cái vôi khác bám vào giai cấp vô sản ở các thuộc địa. Nếu người ta muốn giết con vật ấy, người ta phải đồng thời cắt cả hai vôi. Nếu người ta chỉ cắt một vôi thôi, thì cái vôi kia vẫn tiếp tục hút máu của giai cấp vô sản; con vật vẫn tiếp tục sống và cái vôi bị cắt đứt lại sẽ mọc ra”[2, tr.130]. Bên cạnh đó, Người cũng chỉ rõ tuy cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa có mối quan hệ mật thiết với cách mạng vô sản ở chính quốc, nhưng vẫn có sự chủ động, sáng tạo, không thể ngồi chờ, không ỷ lại vào cách mạng ở “chính quốc”. Điều này phù hợp với quan điểm: “Một dân tộc mà không tự lực cánh sinh, cứ ngồi chờ dân tộc khác giúp đỡ thì không xứng đáng được hưởng quyền độc lập tự do”[4, tr.445].

Ba là, Hồ Chí Minh đã giải quyết thành công mối quan hệ giữa dân tộc với giai cấp, giữa giải phóng dân tộc với giải phóng giai cấp trên lập trường giai cấp công nhân khi đã không tách rời giai cấp khỏi dân tộc. Người khẳng định: “Chỉ có giải phóng giai cấp vô sản thì mới giải phóng được dân tộc; cả hai cuộc giải phóng này chỉ có thể là sự nghiệp của chủ nghĩa cộng sản và cách mạng thế giới”[1, tr.441]. “Chỉ có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và giai cấp công nhân trên thế giới”[7, tr.588]. “Muốn cứu nước và giải

phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường cách mạng vô sản”[6, tr.30].

Bốn là, tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội thể hiện một quan hệ biện chứng, thấm nhuần sâu sắc quan điểm thực tiễn - phát triển và đổi mới. Độc lập dân tộc là tiền đề, là điều kiện để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Còn chủ nghĩa xã hội sinh thành, phát triển và hoàn thiện là bảo đảm thực chất, đầy đủ và bền vững nhất của độc lập dân tộc. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Chủ nghĩa xã hội chính là con đường, mục tiêu cách mạng, đảm bảo giải phóng được cả dân tộc, giai cấp và con người một cách triệt để và toàn diện nhất.

2. Sáng tạo trong quan điểm xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Để xây dựng chủ nghĩa xã hội Việt Nam thành công, tạo tiền đề, cơ sở quan trọng để giải phóng triệt để dân tộc, giai cấp và con người thì đòi hỏi phải có cách làm sáng tạo cho phù hợp với thực tiễn Việt Nam là đất nước quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội từ một nước nông nghiệp lạc hậu. Kế thừa và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác- Lênin, Hồ Chí Minh đã có những quan điểm hết sức sáng tạo về xây dựng xã hội chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, thể hiện ở những nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, sáng tạo trong cách tiếp cận về đặc trưng của chủ nghĩa xã hội. Bằng học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, chủ nghĩa Mác đã chỉ ra sự phát triển của lịch sử xã hội loài người đó chính là sự thay thế của các hình thái kinh tế - xã hội từ thấp đến cao, do sự vận động của các quy luật xã hội và các cuộc đấu tranh giai cấp quyết định. Khởi đầu của các hình thái kinh tế - xã hội đó là xã hội cộng sản nguyên thủy và cuối cùng của sự phát triển đó là chủ nghĩa cộng sản mà giai

đoạn đầu là chủ nghĩa xã hội. Tuy nhiên, Việt Nam lại là một nước thuộc địa phong kiến lạc hậu. Vì thế, việc tiến lên chủ nghĩa xã hội cũng có những đặc trưng, sự khác biệt đòi hỏi cách làm phải có nhiều sự sáng tạo cho phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn của Việt Nam. Mục tiêu tổng quát cho cách mạng Việt Nam đã được Hồ Chí Minh nói ngay từ những năm 1920: “Tự do cho đồng bào tôi, độc lập cho Tổ quốc tôi, đấy là tất cả những điều tôi muốn, đấy là tất cả những điều tôi hiểu”[8, tr.94].

Thứ hai, sáng tạo trong xác định mục tiêu và động lực của chủ nghĩa xã hội. Như trên đã nói, Hồ Chí Minh xác định, đặc trưng tổng quát của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là độc lập, tự do cho Tổ quốc, hạnh phúc cho nhân dân. Vì thế Người cho rằng cần phải phát hiện những động lực và những điều kiện bảo đảm cho động lực đó thực sự trở thành sức mạnh thúc đẩy công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Trong các động lực thì con người là quan trọng nhất. Vì lẽ đó, trong suốt cuộc đời mình, Hồ Chí Minh luôn phấn đấu cho con người, vì con người. Để phát huy nguồn động lực con người với tư cách là mục tiêu, động lực của cách mạng, Hồ Chí Minh đã sớm có quan điểm đem tài dân, sức dân mà làm lợi cho dân. Bên cạnh việc phát huy sức mạnh nội lực, Hồ Chí Minh cũng rất chú trọng tới việc tranh thủ sự giúp đỡ, hợp tác quốc tế, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại để tạo ra sức mạnh tổng hợp xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, trên cơ sở bảo đảm các quyền dân tộc cơ bản.

Thứ ba, sáng tạo trong lựa chọn con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội. Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin thì có hai hình thức quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội là

quá độ trực tiếp và quá độ gián tiếp. Gắn với hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam, Hồ Chí Minh khẳng định: “Có nước thì đi thẳng đến chủ nghĩa xã hội (cộng sản) như Liên Xô. Có nước thì phải kinh qua chế độ dân chủ mới, rồi tiến lên chủ nghĩa xã hội (cộng sản) - như các nước Đông Âu, Trung Quốc, Việt Nam ta, v.v..”[5, tr.283]. Như vậy, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin, Hồ Chí Minh đã lựa chọn hình thức quá độ gián tiếp lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Và cũng từ nhận thức đó, Hồ Chí Minh đã chỉ ra những đặc điểm lớn mà quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam cần phải quan tâm và đặc điểm lớn nhất là từ một nước nông nghiệp lạc hậu tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội không phải kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa. Đặc điểm này thể hiện trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. Do đó, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta là một cuộc đấu tranh cách mạng phức tạp, gian khổ và lâu dài.

Thứ tư, sáng tạo trong quan niệm và phương thức tiếp cận chủ nghĩa xã hội thông qua đạo đức con người. Người khẳng định: “Không đánh bại chủ nghĩa cá nhân thì không thể xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội”[6, tr.247]. Bởi chủ nghĩa cá nhân chính là “giặc nội xâm” mà Người coi là kẻ thù nguy hiểm nhất hay không? Từ cách tiếp cận này, Người đã khẳng định: “Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những con người xã hội chủ nghĩa”[3, tr.66], con người có đạo đức, nhiệt huyết, lý tưởng cách mạng.

Thứ năm, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác – Lênin về phương thức xây dựng chủ nghĩa xã hội, Hồ Chí Minh lưu ý rằng, cần phải quan tâm những đặc điểm riêng về truyền thống lịch sử - văn hóa của dân tộc,

địa lý, tài nguyên, đất đai, con người Việt Nam với những đặc điểm và thể chất, tinh thần, v.v.. để làm căn cứ, định ra phương châm, biện pháp phù hợp trong xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh tới việc phát huy nguồn lực con người trong xây dựng chủ nghĩa xã hội. Người cho rằng, phải huy động hết tiềm năng, nguồn lực có trong dân để đem lại lợi ích cho dân. Nói cách khác, phải biến sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội thành sự nghiệp của toàn dân do Đảng lãnh đạo. Vai trò lãnh đạo của Đảng là tập hợp lực lượng, đề ra đường lối, chính sách để huy động triệt để các nguồn lực của dân, vì lợi ích của quần chúng nhân dân. Đây cũng chính là nét sáng tạo trong phương thức và biện pháp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Kết luận

Nhờ có sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của đất nước mà Hồ Chí Minh đã đưa ra được luận điểm mang tính chiến lược, xuyên suốt, giải quyết hài hòa, khoa học các mối quan hệ đối với cách mạng Việt Nam, đó là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, là những sáng tạo trong lựa chọn con đường cách mạng và xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Tư tưởng đó không chỉ giúp Việt Nam giành thắng lợi trong giai đoạn cách mạng giải phóng dân tộc, mà trong bối cảnh hiện nay nó vẫn còn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc. Luận điểm đó của Người là sợi chỉ đỏ, định hướng, chỉ đạo cách mạng Việt Nam không chỉ trong giai đoạn cách mạng giải phóng dân tộc mà còn trở thành là triết lý phát triển Việt Nam trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.

Những thành tựu to lớn qua gần 40 năm đổi mới đã làm cho đất nước chưa bao giờ có cơ đồ, tiềm lực, vị thế như ngày hôm nay, đó là những minh chứng thuyết phục cho sự đúng đắn, sáng tạo của Hồ Chí Minh lựa chọn con đường cách mạng là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, tính chất ưu việt của chế độ xã hội xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta đang xây dựng. Đó là sản phẩm kết tinh sức sáng tạo, là kết quả của cả một quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục qua nhiều nhiệm kỳ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta; tiếp tục khẳng định con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta là đúng đắn, phù hợp với quy luật khách quan, với thực tiễn Việt Nam và xu thế phát triển của thời đại trên nền tảng của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tiến tới thực hiện thành công mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. ■

Tài liệu tham khảo:

- [1] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- [2] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 2, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- [3] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 3, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- [4] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 7, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- [5] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 8, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 12, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- [7] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 15, Nxb. Chính trị quốc gia – Sự thật, Hà Nội.
- [8] Viện Hồ Chí Minh – Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (1993), *Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử*, tập 1 (1890-1929), Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.